

Kiến thức lớp 10

"Đại cáo bình Ngô" - Nguyễn Trãi –phần3

TƯ TƯỞNG NHÂN NGHĨA TRONG BÌNH NGÔ ĐẠI CÁO

Bình Ngô đại cáo là hiện tượng có một không hai trong lịch sử văn học Việt Nam. Với ngòi bút của người anh hùng dân tộc Nguyễn Trãi - nhân vật toàn tài số một của thời phong kiến - bài cáo không chỉ là sự tuyên bố về thắng lợi của sự nghiệp “Bình Ngô” như mệnh lệnh mà Lê Lợi giao phó. Hơn thế, tác phẩm đã trở thành áng “Thiên cổ hùng văn” muôn đời bất hủ, là bản tuyên ngôn đanh thép, hùng hồn về nền độc lập và vị thế dân tộc. Và điểm cốt lõi mà “Bình Ngô đại cáo” thể hiện ở cả hai tư cách ấy chính là lý tưởng “nhân nghĩa” mà nhân dân ta mãi mãi ngợi ca

và hướng tới.

Lý tưởng nhân nghĩa của nhân dân ta là điểm cốt lõi đã được

Nguyễn Trãi khẳng định một cách mạnh mẽ ngay từ câu đầu tiên

của tác phẩm :

“Nhân nghĩa chi cử, yếu tại an dân”

Nhân nghĩa trước hết và hơn đâu hết được thể hiện ở mục tiêu

an dân. Đem lại cuộc sống ấm no, yên ổn cho dân vốn là tư

tưởng cả đời [Nguyễn Trãi](#) theo đuổi. Trong thơ văn của mình,

ông không ít lần nhắc đến điều đó :

“Dễ có Ngu cầm đàn một tiếng.

Dân giàu đủ khắp đời phương”

Cũng luôn cánh cánh “làm cho khắp thôn cùng xóm vắng không còn tiếng hòen giận oán sầu”. Điều quan trọng là ở đây, Nguyễn Trãi nâng lý tưởng, nỗi niềm ấy lên thành một chân lí, một lý tưởng. Mặt khác, ngay ở những câu đầu tiên [Nguyễn Trãi](#) không nói đến nhân nghĩa một cách chung chung mà chỉ bằng một hai câu ngắn gọn ông đi vào khẳng định hạt nhân cơ bản, cốt lõi và có giá trị nhất. Đó là trừ bạo, an dân. Muốn theo đuổi và thi hành tư tưởng nhân nghĩa không có cách nào hơn là hướng tới cuộc sống nhân dân.

Vấn đề cốt lõi đó của tư tưởng nhân nghĩa được thể hiện ở cả hai mặt thống nhất : quan tâm đến sự yên ổn, no ấm cho dân cũng đồng nghĩa với việc phải chiến đấu đánh đuổi kẻ thù của nhân

dân, diệt trừ những kẻ tham tàn bạo ngược. Kẻ thù của nhân dân ở đây được [Nguyễn Trãi](#) xác định cụ thể là kẻ thù xâm lược, là bọn “cuồng Minh” giày xéo lên cuộc sống nhân dân gây ra bao tai hoạ, đến mức:

Độc ác thay trúc Nam Sơn không ghi hết tội.

Nhờ bẩn thay thay nước Đông Hải khôn rửa sạch mùi

Đây là một nét mới mà Nguyễn Trãi chỉ ra trong tư tưởng nhân nghĩa dựa trên cơ sở thực tiễn lịch sử dân tộc. Nội dung này không thấy trong tư tưởng, triết lý nhân nghĩa của đạo lý Khổng - Mạnh. Ngay trong nét nghĩa mới này vẫn thể hiện sự nhất quán với truyền thống nhân nghĩa đã xác định ở đầu tác phẩm.

Nhân nghĩa trước hết thể hiện ở lòng thương dân, chăm lo cho nhân dân. Cao hơn thế, trong quan hệ với kẻ thù xâm lược, tư tưởng ấy vẫn thể hiện một cách sáng ngời: chúng ta đánh giặc bằng mưu kế và đánh vào lòng người: “mưu phạt, tâm công”. Với tư cách là vị quân sư lỗi lạc của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn, Nguyễn Trãi đã không ít lần dùng những áng văn chính luận “có sức mạnh hơn 10 vạn binh” của mình để công phạt, khuất phục kẻ thù khiến cho bọn chúng “chẳng đánh mà chịu khuất”. Không những thế, khi bọn chúng đã khuất phục, đã đầu hàng nhân dân ta luôn mở cho chúng con đường sống:

Thần vũ chẳng giết hại,

Thế lòng trời ta mở đường hiếu sinh

Cấp cho phương tiện trở về:

Mã Kì, Phương Chính, cấp cho năm trăm chiếc thuyền...

Vương Thông, Mã Anh, phát cho vài nghìn cỗ ngựa...

Dùng nhân nghĩa để đối xử với kẻ bại trận, xoa dịu hận thù để không gây hậu họa về sau cũng chính là đại nghĩa với nhân dân vậy. Bởi lẽ, như bài cáo đã khẳng định "Họ đã ham sống sợ chết, mà hòa hiếu thực lòng / Ta lấy toàn quân là hơn, để nhân dân nghỉ sức".

Có thể nói, tư tưởng nhân nghĩa của nhân dân ta được [Nguyễn](#)

[Trãi](#) thể hiện trong bài cáo vừa toàn diện, vừa cụ thể ; vừa chỉ ra điểm cốt lõi, cơ bản vừa bổ sung những khía cạnh mới mẻ. Bởi thế nó trở thành điểm ngời sáng trong tư tưởng nhân dân, là tiền đề cho mọi hành động. Soi chiếu vào thực tiễn cuộc kháng chiến tư tưởng nhân nghĩa cao đẹp ấy còn là căn nguyên tạo nên sức mạnh cho nghĩa quân Lam Sơn :

Đem đại nghĩa thắng hung tàn

Lấy chí nhân thay cường bạo

Với lí tưởng nhân nghĩa ấy, quân dân ta có thể khắc phục và vượt qua những khó khăn tưởng chừng không thể :

Khi Linh Sơn lương hết mấy tuần.

Khi Khôi Huyện quân không một đội